

SỐ/HƯỚNG/ĐỀ/ĐT

18/NQ- ngày 02 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ BÀI TƯ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 8 năm 2005 và Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 106/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 83/2010/QĐ-TTg ngày 11/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1805/QĐ-TTg ngày 18 tháng 09 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thống kê Nhà nước;

Xét số nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành như sau:

II. MỤC TIÊU PHẠM VI, CHIA SẺ THÔNG TIN THÔNG KÊ

1. Mối quan hệ giữa nhiệm vụ của các chức danh liên quan và phạm vi phối hợp giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã quy định.

2. Tổng cương mối quan hệ hợp tác giữa Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành trong việc chia sẻ những thông tin thống kê sẵn có nhưng không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến.

3. Cấp phân cấp được hệ thống thông tin thống kê quốc gia tập trung thống nhất, thống nhất, chất lượng và hiệu quả.

III. NỘI DUNG CÁC PHẠM VI, CHIA SẺ THÔNG TIN THÔNG KÊ

1. Tiến hành theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp lý khác về thống kê; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phát huy tính chủ động, tính thân hợp tác nội bộ, thường xuyên, kịp thời của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành.

2. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành đối với những thông tin thống kê thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến đã được quy định và những thông tin thống kê không thuộc phạm vi cung cấp, phổ biến nhưng được các bên quan tâm chia sẻ.

3. Huy động các nhân sự có năng lực và trình độ chuyên môn cao và các nguồn lực khác trong các khối, cung cấp, phổ biến thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành theo định hướng, kế hoạch và hiệu quả.

4. Bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin và tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến công nghệ, cung cấp, phổ biến, sử dụng thông tin thống kê.

III. MỤC ĐÍCH PHẠM VI, CHIA SẺ THÔNG TIN THÔNG KÊ

1. Phạm vi phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

a) Phối hợp thực hiện những thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành đã quy định trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các văn bản pháp lý khác về thống kê.

b) Chia sẻ những thông tin thống kê sẵn có không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, phổ biến giữa Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành.

2. Thông tin thống kê phối hợp thực hiện

a) Thông tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm Thống kê Bộ, ngành cung cấp, báo cáo Tổng cục Thống kê

(1) Thống tin thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được phân công thu thập, tổng hợp hoặc phối hợp với các Bộ, ngành khác thu thập, tổng hợp để cung cấp cho Tổng cục Thống kê biên soạn và công bố Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

(2) Thống tin thống kê thuộc Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Bộ, ngành được cấp và thẩm quyền ban hành nhiệm vụ cung cấp thông tin thống kê theo chuyên ngành, lĩnh vực để Tổng cục Thống kê tổng hợp chung.

(3) Thống tin thống kê khác thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Bộ, ngành cung cấp cho Tổng cục Thống kê theo quy định hiện hành, bao gồm cả thông tin thống kê thuộc bị một Nhà nước được phép cung cấp, quản lý, sử dụng theo chế độ bí mật.

(4) Thống tin thống kê thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

(1) Thống tin thống kê quy định trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã và các bộ thống chỉ tiêu thống kê khác tế - xã hội khác thuộc trách nhiệm Tổng cục Thống kê cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

(2) Báo cáo thống kê tình hình kinh tế - xã hội ngắn hạn, trung hạn và dài hạn kết quả điều tra, tổng điều tra thống kê.

(3) Thống tin thống kê khác thuộc trách nhiệm cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

3. Thống tin thống kê khác tế

a) Thống tin thống kê Bộ, ngành chia sẻ cho Tổng cục Thống kê

(1) Thống tin thống kê Bộ, ngành thu thập và Chế độ báo cáo thống kê cơ sở, Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do Bộ, ngành ban hành vì từ các cuộc điều tra thống kê do Bộ, ngành tiến hành hoặc chỉ tế, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành không thuộc phạm vi trách nhiệm cung cấp, báo cáo Tổng cục Thống kê.

(2) Thống tin thống kê trong các hồ sơ đăng ký hành chính do Bộ, ngành quản lý không thuộc bị một Nhà nước hoặc thông tin thống kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của cá nhân, xã nhân được số chức, cá nhân do đồng ý cho cung cấp.

(3) Thống tin thống kê trong các cơ sở dữ liệu thống kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thống kê tổng hợp và kho dữ liệu thống kê do Bộ, ngành cấp dựng, quản lý không thuộc quy định cung cấp, kết nối với Tổng cục Thống kê.

(4) Thống tin thống kê của cơ khác có thể chia sẻ cho Tổng cục Thống kê.

b) Thông tin thông kê Tổng cục Thống kê chia sẻ cho Bộ, ngành.

(1) Thông tin thông kê Tổng cục Thống kê thu thập từ Chế độ báo cáo thông kê cơ sở, Chế độ báo cáo thông kê tổng hợp do cấp có thẩm quyền ban hành và từ các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia và các cuộc điều tra thống kê khác do Tổng cục Thống kê tiến hành hoặc chỉ tổ, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiến hành trong trong Phương án điều tra thống kê thông kê này không quy định cung cấp, phổ biến cho Bộ, ngành.

(2) Thông tin thông kê đã được các Bộ, ngành chia sẻ cho Tổng cục Thống kê, từ những thông tin theo thỏa thuận không cấp cơ chế cơ sở theo chế độ.

(3) Thông tin thông kê trong các cơ sở dữ liệu thông kê ban đầu, cơ sở dữ liệu thông kê tổng hợp và kho dữ liệu thông kê do Tổng cục Thống kê xây dựng, quản lý không được quy định cung cấp, kết nối với các Bộ, ngành.

(4) Thông tin thông kê của cơ sở khác có thể chia sẻ cho Bộ, ngành.

4. Những thông tin thông kê nghiêm cấm cung cấp, chia sẻ

a) Thông tin thông kê thuộc bí mật Nhà nước không được phép cung cấp, chia sẻ.

b) Thông tin thông kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của cá nhân, cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức, cá nhân có đồng ý cho cung cấp.

c) Thông tin thông kê không báo cáo chính ngạch và những thông tin thông kê đã bị làm sai lệch.

d) Thông tin thông kê cung cấp, chia sẻ phục vụ lợi ích riêng của cá nhân, cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức, cá nhân không phải lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng hoặc lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

đ) Thông tin thông kê được cung cấp, chia sẻ theo thỏa thuận không cấp cơ chế cơ sở, chia sẻ cho bên thứ ba.

IV. CỤM CHỈ TIÊU NGUỒN, CHỈ SỐ THỐNG KÊ THƯỜNG KẾT

1. Xây dựng và báo phối hợp, chia sẻ thông tin thông kê

a) Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành phải quy chế báo cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thông kê bằng văn bản có tính pháp lý do cơ quan, đơn vị hoặc người có thẩm quyền ký kết, báo đảm bảo sự minh bạch.

b) Nội dung văn bản phối hợp, chia sẻ thông tin thông kê bao gồm những quy định chung, danh mục thông tin thông kê và thời gian phối hợp, chia sẻ.

a) Các cơ chức năng quản lý ngành, Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành hướng dẫn Cục Thống kê và Sĩ, học, ngành học, thành phố học được Trung ương xây dựng nội dung, cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê với địa phương.

2. Xây dựng thành mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ

a) Thành mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ là cơ sở để xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động và đánh giá kết quả phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê giữa Tổng cục Thống kê và Bộ, ngành nào phải được xác định cụ thể, rõ ràng, thiết thực và khả thi. Mỗi thông tin trong danh mục phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- (1) - Tên gọi;
- (2) - Nội dung và phân bổ chi tiết;
- (3) - Hình thức hoặc chính xác thông tin phân tích, cơ sở pháp lý chính thức;
- (4) - Kỳ vọng cấp và thời điểm cung cấp;
- (5) - Hình thức cung cấp;
- (6) - Đơn vị chịu trách nhiệm cung cấp;
- (7) - Các nội dung cơ bản khác.

b) Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, báo cáo chất lượng đối với những thông tin thống kê đã xác định trong Danh mục. Nếu điều chỉnh, bổ sung phải thông báo và phối hợp xin giải pháp xử lý kịp thời.

c) Những năm Tổng cục Thống kê và Thống kê Bộ, ngành thông nhất Danh mục thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ, triển khai thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện và cơ chế nghiệm.

3. Xác định đơn vị đầu mối phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê

Thông tin thống kê phối hợp, chia sẻ liên quan đến nhiều đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê cũng như thuộc các đơn vị khác nhau của Bộ, ngành nào phải xác định đơn vị đầu mối phối hợp, chia sẻ thông tin.

a) Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của Tổng cục Thống kê là Vụ Thống kê Tổng hợp hoặc Vụ, đơn vị có mối quan hệ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên, chặt chẽ với chuyên ngành thuộc chức năng quản lý của Bộ, ngành.

b) Đơn vị đầu mối thực hiện phối hợp, chia sẻ thông tin thống kê của Bộ, ngành là Tổ chức Thống kê hoặc đơn vị chức năng thuộc Bộ, ngành thực hiện phân tích những thông tin thống kê liên quan đến phối hợp, chia sẻ với Tổng cục Thống kê.

